

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓN QUẢN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26 /2022/HS-ST

Ngày: 11 – 5 – 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓN QUẢN, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thu Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Nhị Hường

2. Bà Trương Thị Ngọc Linh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Lan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 18/HSST ngày 07 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2022/QĐXXST-HS ngày 21/4/2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1984; Tên gọi khác: Không; Địa chỉ: Khu phố 5, thị trấn Tân Khai, huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: 07/12; Con ông: Nguyễn V, sinh năm 1963 và bà Hồ T, sinh năm 1967; Bị cáo chung sống như vợ chồng với Hồ Thị H, sinh năm 1992 và có 01 con; Tiền án: Không; Tiền sự 01: Ngày 31/8/2012, bị Công an huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước ra Quyết định xử phạt hành chính số 35/QĐ-XPHC, xử phạt 1.500.000đ về hành vi Cố ý gây thương tích, chưa chấp hành đóng phạt. Ngày 12/4/2021, bị Công an phường An Lộc, thị xã Bình Long ra Quyết định xử phạt hành chính số 26/QĐ-XPHC xử phạt 1.500.000đ về hành vi “Trộm cắp tài sản”, chưa đóng phạt. Về nhân thân: Ngày 28/6/2017 bị Tòa án nhân dân Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Bản án số: 107/2017/HSST, chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/9/2017 và đã đóng án phí theo quy định. Bị bắt tạm giam từ ngày 09/3/2022 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1974; Địa chỉ: Tổ 5, ấp 3, xã Đồng N, huyện Hón Q, tỉnh Bình Phước

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn Lộc, sinh năm 1997; Địa chỉ: Tổ 02, khu phố 5, thị trấn T, huyện Hón Q, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 19/3/2021, T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại phường A, thị xã B, tỉnh Bình Phước, do tài sản mà T chiếm đoạt chưa đủ định lượng (dưới 02 triệu đồng) nên bị Công an phường A, thị xã B ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 26/QĐ ngày 12/4/2021 xử phạt 1.500.000đ về hành vi trộm cắp tài sản. Khoảng 14 giờ ngày 09/7/2021, T điều khiển xe mô tô biển số 93P1-159.87 đi theo hướng từ thị trấn T về xã Đồng N, huyện Hớn Q, tỉnh Bình Phước. Khi T đi đến khu vực vườn điều thuộc tổ 5, ấp 3, xã Đồng N, huyện Hớn Q thì nhìn thấy nhiều cục mủ cao su đã được đánh đồng của anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1974 đang để tại vườn điều cách vị trí của T khoảng 30m. T quan sát không có người trông coi số mủ cao su nói trên nên nảy sinh ý định trộm cắp để bán lấy tiền tiêu xài. Sau đó T điều khiển xe mô tô đi vào vị trí để mủ cao su, lấy 02 cục mủ cao su bỏ lên gác ba ga phía trước của xe rồi điều khiển xe mô tô chạy đi. Ngay lúc này anh L nhìn thấy T lấy trộm mủ cao su nên truy hô đuổi theo. Khi phát hiện anh L đuổi theo thì T điều khiển xe chạy về hướng chợ Đồng N thì gặp lực lượng Công an xã Đồng N đang làm nhiệm vụ bảo vệ chợ. Do thấy T có biểu hiện nghi vấn nên Công an xã Đồng N ra hiệu lệnh dừng xe để kiểm tra nhưng T không chấp hành mà tiếp tục tăng ga bỏ chạy, thấy vậy lực lượng Công an xã Đồng N truy đuổi theo T, lực lượng truy đuổi được khoảng 01km khi đến khu vực thuộc tổ 1, ấp Đồng T, xã Đồng N thì bắt giữ được T và thu giữ 02 cục mủ cao su đã đánh đồng do T trộm cắp của anh L. Tại Cơ quan điều tra, T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số: 35/KL-HĐĐGTTTHS ngày 17/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hớn Quản kết luận: Giá trị của 15,4kg mủ cao su đã đánh đồng, màu trắng đã khô nước tại thời điểm bị chiếm đoạt được định giá là: 192.500đ (Một trăm chín mươi hai nghìn năm trăm đồng).

Cáo trạng số 23/CT-VKS ngày 06 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước truy tố T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo T phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; Các điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo T mức án từ 09 đến 12 tháng tù.

Bị cáo không tranh luận. Bị cáo nói lời nói sau cùng xin mức án nhẹ để về lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, như sau:

Do không có tiền tiêu xài nên khoảng 14 giờ ngày 09/7/2021, T đã lén lút đi vào vườn điều nhà anh Nguyễn Văn L thuộc tổ 5, ấp 3, xã Đồng N, huyện Hớn Q, tỉnh Bình Phước lấy trộm 02 cục mủ cao su đã đánh đông, có trọng lượng 15,4kg để lên gác ba ga xe mô tô biển số 93P1-159.87 rồi điều khiển xe chở đi bán. Do anh L phát hiện nên truy hô đuổi theo, khi T điều khiển xe mô tô bỏ chạy đến khu vực thuộc tổ 1, ấp Đồng Tâm, xã Đồng N, huyện Hớn Q thì bị lực lượng Công an xã Đồng N bắt giữ. Theo kết quả định giá tài sản thì 15,4kg mủ cao su của anh Nguyễn Văn L trị giá 192.500đ (Một trăm chín mươi hai nghìn năm trăm đồng).

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai người làm chứng, Biên bản hiện trường, kết luận định giá tài sản phù hợp với vật chứng của vụ án, nên Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: T có hành vi chiếm đoạt 15,4kg mủ cao su của anh Nguyễn Văn L trị giá 192.500đ. Tuy tài sản bị chiếm đoạt có giá trị dưới 2.000.000 đồng nhưng T đã có 01 tiền sự về hành vi Trộm cắp tài sản, thể hiện tại Quyết định xử phạt hành chính số 26/QĐ-XPHC ngày 12/4/2021 của Công an phường An Lộc, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước với số tiền 1.500.000đ, bị cáo chưa đóng phạt. Tiền sự này chính là căn cứ để định tội đối với bị cáo. Do đó, Cáo trạng số 23/CT-VKS ngày 06 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, phù hợp pháp luật.

[4] Xét hành vi của Bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ khả năng nhận thức và chịu trách nhiệm về hành vi của mình. Bị cáo có khả năng lao động để tạo ra thu nhập nhưng không muốn làm việc nên đã lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác để bán lấy tiền phục vụ cho nhu cầu cá nhân. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, trên cơ sở đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có 01 tiền sự về tội Cố ý gây thương tích chưa chấp hành đóng phạt. Về nhân thân, bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị xét xử về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, đã chấp hành xong bản án. Việc bị cáo nhiều lần vi phạm pháp luật là một trong các yếu tố được cân nhắc khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo T thành khẩn khai báo, hành vi của bị cáo chiếm đoạt tài sản có giá trị 192.500đ là không lớn nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với xe mô tô Jupiter, biển số: 93P1 – 159.87 quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn Lộc, bị cáo T mượn xe của anh Nguyễn Văn Lộc và sử dụng xe trên để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản thì anh Lộc không biết. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hớn Quản đã trả lại cho anh Nguyễn Văn Lộc đúng quy định của pháp luật.

Đối với 15,4kg mủ cao su đã được đánh đông là tài sản của bị hại Nguyễn Văn L, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hớn Quản đã trả lại cho anh Nguyễn Văn L đúng quy định của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Do anh Nguyễn Văn L đã nhận lại 15,4kg mủ cao su và không yêu cầu bồi thường về vấn đề dân sự nên không giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, tội danh và xử lý vật chứng là có căn cứ được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về Tội danh: Tuyên bố bị cáo T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Về Điều luật áp dụng và hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; Các điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015,
Xử phạt bị cáo T 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/3/2022.
3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.
Bị cáo T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.
4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa

vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Phòng HSNV CA tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Hớn Quản;
- Bộ phận HSNV CA Hớn Quản;
- Chi cục THADS huyện Hớn Quản;
- Nhà tạm giữ;
- Bị cáo;
- Lưu trữ; Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Thị Thu Thủy